

**PHỤ LỤC I. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH**  
*Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2025 UBND huyện Hớn Quản)*

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
<b>I</b>	<b>Đến năm 2030</b>			
1.	Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Thứ bậc	Thuộc nhóm các địa phương ở mức khá về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin
2.	Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp	Thứ bậc	Đạt mức trên khá của cả tỉnh	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin
3.	Quy mô kinh tế số	% GRDP	≥ 30	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin
4.	Tỉ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	≥ 90	Văn phòng HĐND - UBND huyện
5.	Tỉ lệ giao dịch không dùng tiền mặt	%	≥ 90	Các Ngân hàng trên địa bàn huyện Hớn Quản
6.	Tỉ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo	%	≥ 30	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin
7.	Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hoá, xã hội, con người trên địa bàn huyện, đóng góp vào duy trì chỉ số phát triển con người Việt Nam (HDI)	Chỉ số phát triển con người (HDI)	> 0,7	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin
09.	Kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D)	% GRDP	1,5	Phòng Tài chính - Kế hoạch

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
10.	Chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia	-	Bố trí kinh phí không thấp hơn số kinh phí tỉnh cho địa phương	Phòng Tài chính - Kế hoạch
11.	Hoàn thành xây dựng đô thị thông minh đối với thị trấn Tân Khai khi có đủ điều kiện	Thị trấn	$\geq 1$	UBND thị trấn Tân Khai Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin
12.	Quản lý nhà nước từ huyện đến cơ sở trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị	%	100	UBND các xã, thị trấn; Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin
13.	Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành	%	100	Công an huyện Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin
14.	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán điện tử	%	$\geq 90$	Các Chi nhánh Ngân hàng huyện Hớn Quản
15.	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	%	$\geq 80$	Văn phòng HĐND - UBND huyện
16.	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	$\geq 95$	Văn phòng HĐND - UBND huyện
17.	Xếp hạng về an toàn thông tin mạng	Thứ bậc	$\leq 10$	Công an huyện
18.	Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII)	Thứ bậc	$\leq 25$	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin
19.	Hạ tầng số		Tiên tiến, hiện đại	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin
20.	Tỉ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s.	%	100	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin
21.	Phủ sóng 5G cho người dân	% dân số	99	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
				Các Doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn huyện
22.	Tốc độ tăng trưởng các dịch vụ thương mại điện tử và logistics	%	25-30	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
23.	Tốc độ tăng trưởng các dịch vụ liên quan đến chính phủ điện tử	%	15-20	Văn phòng HĐND - UBND huyện
24.	Việc được tiếp nhận, trả hồ sơ tại nhà trên hạ tầng bưu chính số	%	$\geq 70$	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin
25.	Tỷ lệ ngầm hóa hạ tầng mạng cáp viễn thông theo tuyến đường (chỉ tính các tuyến quốc lộ, đường huyện, đường huyện và đường đô thị)	%	25 – 30	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin
26.	Tỷ lệ dân số sử dụng Mobile Money	%	$\geq 60$	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin
27.	Cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến THPT có tổ chức các môn học giáo dục STEM và kỹ năng số	%	100	Phòng Giáo dục và Đào tạo
28.	Học sinh phổ thông tiếp cận với STEM	%	100	Phòng Giáo dục và Đào tạo Các Trường THPT trên địa bàn
29.	Người dân tiếp cận được thông tin y tế, sức khỏe và khám bệnh từ xa.	%	$\geq 90$	Văn phòng HĐND - UBND huyện
30.	Tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước	%	$\geq 25$	Các phòng, ban, ngành, địa phương
<b>II</b>	<b>Đến năm 2045</b>			
31.	Quy mô kinh tế số	%GDP	$\geq 40$	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
32.	Tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số/1000 dân	Doanh nghiệp	$\geq 1$	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

**PHỤ LỤC II. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ GIAO CÁC PHÒNG, BAN, NGÀNH ĐỊA PHƯƠNG**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 02/2 025 của UBND huyện Hớn Quản)

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
<b>I.</b>	<b>Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</b>				
1.	Tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 03/NQ-CP, Kế hoạch số 57/KH-UBND theo hướng đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền. Đẩy mạnh xây dựng các chuyên mục về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác. Cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp; kế hoạch tuyên truyền phải có mục tiêu, có bộ tiêu chí đánh giá cụ thể, định kỳ đo lường và công bố kết quả	Các phòng, ban, ngành, UBND các UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Ban Tuyên giáo Huyện ủy; Đài TTTT huyện	Các chương trình, tin, bài, video tuyên truyền được ban hành	Thường xuyên
2.	Xây dựng chuyên mục về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội	Đài Phát thanh - Truyền hình huyện	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Ban Tuyên giáo Huyện ủy	Chuyên mục được xây dựng	2025
3.	Triển khai văn bản quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức; quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kế hoạch hành động về phát	Các phòng, ban, ngành, UBND các UBND các xã, thị trấn	-		9/2025

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hàng năm.				
4.	Xây dựng kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân.	Các phòng, ban, ngành, UBND các UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin; Phòng Giáo dục và Đào tạo	Kế hoạch của các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
5.	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	-	Kế hoạch công tác hằng năm của phòng, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
6.	Xây dựng kế hoạch triển khai Kế hoạch của UBND huyện	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	-	Kế hoạch của sở, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Trước 20/3/2025
7.	Phân đầu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước, hướng tới tối thiểu đạt 25%.	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	-	Có tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo hướng tới tối thiểu đạt 25%.	Nhiệm vụ thường xuyên
8.	Xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, ngành, UBND các UBND các xã, thị trấn	Chương trình bồi dưỡng	12/2025

	nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số.			của UBND huyện	
9.	Triển khai các nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà do cấp trên triển khai để cung cấp miễn phí kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện.	Phòng Nội vụ, Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Văn bản triển khai	Tháng 8/2025 và thường xuyên
10.	Tổ chức các cuộc thi, phong trào thi đua về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong toàn huyện để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân. Chú trọng biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức phù hợp cho các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, ngành, UBND các UBND các xã, thị trấn	Chương trình đào tạo của UBND huyện	Hàng năm
11.	Hàng năm đánh giá, công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước; kết quả thực hiện chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm”.	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các phòng, ban, ngành, UBND các UBND các xã, thị trấn	Các nền tảng đào tạo trực tuyến được triển khai	Hàng năm
<b>II.</b>	<b>Khẩn trương rà soát, bổ sung, hoàn thiện thể chế gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</b>				
12.	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do cấp trên ban hành, đề xuất tháo gỡ những điểm nghẽn phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn huyện	Các phòng, ban, ngành	Phòng Tư pháp và các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Phòng Tư pháp tổng hợp, báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND huyện báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ	9/2025

				sung	
13.	Thực hiện cơ chế chính sách và thu hút nguồn lực phục vụ phát triển nguồn nhân lực cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của huyện	Phòng Nội vụ	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Văn bản	2025
14.	Triển khai thực hiện cơ chế đặc thù về đầu tư, đầu tư công, mua sắm công các sản phẩm là kết quả của nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, sản phẩm, dịch vụ số để đẩy nhanh chuyển đổi số của huyện.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin; các phòng, ban, ngành liên quan	Các cơ chế đặc thù được triển khai	2026-2027
15.	Triển khai danh mục các lĩnh vực, công nghệ quan trọng, các dự án trọng điểm, các khu vực có tiềm năng để thu hút, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin; Phòng Tài chính	Danh mục các lĩnh vực, công nghệ, dự án được ban hành	2026-2027
16.	Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong các doanh nghiệp trên địa bàn huyện.	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Hàng năm
17.	Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước ở địa phương để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Kết luận của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.	Phòng Nội vụ	Phòng Tư pháp, các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Các Nghị quyết HĐND huyện, Quyết định UBND huyện	2026-2027
18.	Rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Các quy trình nội bộ của các phòng, ban, ngành, địa phương được ban hành	2026-2027
<b>III.</b>	<b>Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của huyện</b>				

19.	Ưu tiên ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu, ứng dụng công nghệ chiến lược	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Quyết định của UBND huyện	Hàng năm
20.	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo thực hiện	Thường xuyên
21	Triển khai ứng dụng các nền tảng số quốc gia; xây dựng, ban hành danh mục và triển khai các nền tảng số dùng chung của huyện, ngành, lĩnh vực bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số.	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Các nền tảng số được triển khai ứng dụng	12/2028
22.	Xây dựng, triển khai Chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển kinh tế số, xã hội số.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Chương trình của UBND huyện	3/2026
23.	Xây dựng, ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch UBND huyện	3/2026
24.	Triển khai thí điểm bản sao số cho ít nhất một thị trấn Tân Khai để quản lý, phát triển (Theo kế hoạch của tỉnh)	Dự kiến UBND thị trấn Tân Khai đủ điều kiện	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Kế hoạch triển khai	2027
25.	Tổ chức thực hiện Đề án đô thị thông minh	Theo kế hoạch của tỉnh	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Kế hoạch của UBND huyện	12/2027
26.	Kế hoạch tổ chức thực hiện đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh,...	Các phòng, ban, ngành, địa phương	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Kế hoạch của UBND huyện	3/2026



27.	Tổ chức triển khai xây dựng, đưa vào khai thác sử dụng các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành; đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu tỉnh để xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp của tỉnh phục vụ Chuyển đổi số	Các phòng, ban, ngành là chủ quản CSDL chuyên ngành	Công an huyện, Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Cơ sở dữ liệu được đưa vào sử dụng, khai thác	2025
28.	Hoàn thành và đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành của ngành, địa phương để phát triển kinh tế - xã hội	Các phòng, ban, ngành, UBND các UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin; Công an huyện	Cơ sở dữ liệu được đưa vào sử dụng, khai thác	2026
29.	Hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu	Các phòng, ban, ngành, UBND các UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Hoàn thành kết nối	2025
30.	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH và 708/BTTTT-CATTT; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp huyện với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ	Các phòng, ban, ngành, UBND các UBND các xã, thị trấn	Công an huyện, Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin; Văn phòng HDDND - UBND huyện	Quyết định phê duyệt được ban hành	6/2025

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
<b>IV.</b>	<b>Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia</b>				
31.	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 267/KH-UBND ngày 04/9/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 09/7/2024 của Chính Phủ; Chương trình hành động số 63-CTr/TU ngày 26/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong tình hình mới	Các phòng, ban, ngành, địa phương	-		Thường xuyên
32.	Tổ chức thực hiện Đề án phát triển, trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao, nhất là các nhà khoa học giỏi, trí thức có trình độ chuyên môn cao, có khả năng chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ quan trọng phục vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh	Phòng Nội vụ	Phòng Nội vụ, các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch của UBND huyện	2025 -2026
33.	Tổ chức thực hiện chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực có trình độ cao về Chuyển đổi số làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp nhu cầu của huyện, các chuyên gia, nhà khoa học về làm việc tại huyện theo các lĩnh vực, ngành nghề huyện có nhu cầu	Phòng Nội vụ	Phòng Nội vụ, các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch của UBND huyện	2025 -2026
34.	Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM. Xây dựng và triển khai các chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm, quy hoạch và đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống trường chuyên, trường năng khiếu về khoa học tự nhiên.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các phòng, ban, ngành, UBND các UBND các xã, thị trấn	Các giải pháp được áp dụng	Thường xuyên

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
35.	Xây dựng và tổ chức thực hiện các giải pháp đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Nguồn nhân lực chất lượng cao được nâng lên	Thường xuyên
36.	Tổ chức rà soát, xây dựng, triển khai các chính sách thu hút, tuyển dụng và đãi ngộ nhân lực chuyên đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp theo đặc thù của huyện	Phòng Nội vụ, Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch, Quyết định của UBND huyện	Hàng năm
V.	<b>Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh</b>				
37.	Xây dựng Kế hoạch phát triển Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số tỉnh Hớn Quản giai đoạn 2026 - 2030	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch của UBND huyện	Quý IV/2025
38.	Xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn huyện; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Công an huyện; các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch UBND huyện	6/2025
39.	Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số	Công an huyện	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch của UBND huyện	2025
40.	Ban hành Kế hoạch triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng, tạo lập niềm tin số	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch của UBND huyện	2025

41.	Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch của UBND huyện	2026
42.	Triển khai các nền tảng số về giám sát, thu thập dữ liệu môi trường, quản lý tài nguyên, thiên nhiên, nguồn nước, chất thải (Xây dựng/triển khai nền tảng số nhằm giám sát và thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường; hệ thống thông tin địa lý; hệ thống giao thông thông minh)	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, UBND các xã, thị trấn	Nền tảng số được ứng dụng	2026
43.	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, UBND các xã, thị trấn	Các ứng dụng, nền tảng số ứng dụng AI	12/2026
44.	Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng chuyên sâu về an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách CNTT của huyện	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Công an huyện, các phòng, ban, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch của UBND huyện	2026
45.	Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn huyện	Công an huyện	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch của UBND huyện	Thường xuyên
46.	Triển khai hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử trên địa bàn huyện	Công an huyện	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Quản lý chặt chẽ trên môi trường thương mại điện tử, chống thất thu thuế	2025
47.	Triển khai thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyên tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm; đề cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Công an huyện; Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin; BHXH huyện; các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Giải pháp, công cụ	2025
48.	Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án chuyển đổi số, bệnh án điện tử tại Bệnh viện huyện và cơ sở y tế đủ điều kiện của huyện	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Bảo hiểm Xã hội huyện, Công an huyện và UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch	2025
49.	Triển khai đăng ký, cấp chữ ký số cho các cơ sở y tế, cán bộ, nhân viên y tế	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Trung tâm Y tế huyện	Kế hoạch triển khai	6/2025

50.	Phân tích bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo điều hành của huyện ở những lĩnh vực thiết yếu, và dự báo chuyên sâu dựa trên công nghệ trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn...	Công an huyện	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Giải pháp, công nghệ	Quý IV/2025
51.	Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế, đăng ký thành lập doanh nghiệp, mua bán hóa đơn điện tử	Công an huyện, Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các Chi nhánh ngân hàng tại huyện Hớn Quản		2025 và những năm tiếp theo
52.	Đẩy mạnh số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính - không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn -		2025 và những năm tiếp theo
53.	- Tổ chức thực hiện Chương trình hỗ trợ nguồn lực khoa học và công nghệ phát triển sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng, chủ lực của huyện Hớn Quản; - Chương trình nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ bảo tồn và phát triển văn hóa, con người Hớn Quản.	- Phòng Nông nghiệp và Môi trường;  - Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch của UBND huyện	2026-2027
<b>VI.</b>	<b>Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp</b>				
54.	Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch đánh giá được triển khai	9/2025
55.	Tổ chức triển khai các chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại trong bảo quản, chế biến nông, lâm sản sau thu hoạch để nâng cao năng suất, chất lượng, nâng cao chuỗi giá trị các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù của huyện	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phòng Nông nghiệp và Môi trường, các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Chương trình được triển khai	Thường xuyên

56.	Xây dựng, triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Tài chính – Kế hoạch, Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Chương trình được ban hành	3/2026
57.	Xây dựng, công bố danh mục các nhiệm vụ KH&CN về chuyển đổi số; đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện.	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin,	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Danh mục được ban hành	2025
58.	Triển khai đánh giá hiệu quả đầu tư cho chuyển đổi số quốc gia, công cụ đánh giá trực tuyến và định kỳ tổ chức đánh giá, công bố kết quả	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Chương trình đánh giá được triển khai	2025
59	Xây dựng chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số;	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Chương trình đánh giá được triển khai	2025
60.	trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích cho người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch UBND huyện	2025
<b>VII.</b>	<b>Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</b>				
61.	Tham gia Chương trình hợp tác quốc tế nhằm học hỏi, chuyển giao các mô hình quản lý về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tiên tiến, đẩy mạnh các hoạt động hợp tác nghiên cứu, đào tạo, tư vấn với tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế để tiếp cận, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, các chuẩn mực quốc tế (Do tỉnh tổ chức).	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Chương trình học tập được triển khai	Thường xuyên
62.	Tổ chức học tập kinh nghiệm các huyện, thị xã, thành phố có các mô hình, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hiệu quả, phù hợp với thực tế của	Phòng Văn hóa, Khoa học và	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn	Chương trình học tập được	Thường xuyên./.

	huyện	Thông tin		triển khai	
--	-------	-----------	--	------------	--